

KIỂM SOÁT CỦA CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

VŨ ĐĂNG PHÚC*

Dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, các cơ quan báo chí, truyền thông tác động từng ngày, từng giờ vào các mối quan hệ xã hội, có ảnh hưởng tới từng địa phương, từng tổ chức, từng thành viên trong xã hội; là phương thức kiểm soát quyền lực nhà nước (QLNN) có hiệu quả cao. Bài viết phân tích vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông trong kiểm soát quyền đối với việc thực hiện QLNN của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh, từ đó đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát của các cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Báo chí, truyền thông, UBND cấp tỉnh, thực hiện QLNN.

Ngày nhận bài: 25/9/2020; Biên tập xong: 25/9/2020; Duyệt đăng: 25/9/2020.

Under the impact of the science-technology revolution, the press and media have affected on social relationships, every organization and individual as well as state power control. The article analyzes the press and media's roles in controlling the rights to the implementation of state power by provincial People's Committee, then brings out situations and solutions to improve the controlled efficiency of the press and media over the implementation of state power by provincial People's Committee in Vietnam.

Keywords: Press, media, provincial People's Committee, the implementation of state power.

Trong bối cảnh hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư kéo theo sự phát triển của hệ thống truyền thông mới đã làm thay đổi mạnh mẽ quyền giám sát của công dân từ khả năng giám sát, tốc độ giám sát, phạm vi giám sát và khả năng kiểm tra việc xử lý kết quả giám sát, góp phần nâng cao chất lượng của hoạt động kiểm soát QLNN nói chung, kiểm soát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh nói riêng. Điều đó cho thấy cơ quan báo chí, truyền thông đang khẳng định vai trò và vị thế của mình với tư cách là công cụ hỗ trợ người dân thực hiện quyền giám sát và kiểm soát quyền lực nhà nước.

Tuy nhiên, các cơ quan báo chí, truyền thông có vai trò đến đâu trong hoạt động

kiểm soát QLNN, kiểm soát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh thì tùy thuộc vào vị trí của thiết chế đó trong cơ chế pháp lý nhân dân kiểm soát quyền lực nhà nước. Với cơ chế tự do, dân chủ như ở Việt Nam hiện nay, việc sử dụng các phương tiện báo chí, truyền thông vào quá trình giám sát, kiểm soát quyền lực nhà nước có thể được xem là một hướng đi đúng đắn và tất yếu để hoạt động kiểm soát phổ biến hơn, đạt hiệu quả cao hơn.

1. Vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong kiểm soát quyền đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

** Thạc sĩ, Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.*

Báo chí, truyền thông được xác định là một phương thức quan trọng đối với việc thực thi dân chủ và kiểm soát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh. Việc ghi nhận quyền tự do thông tin ở các nước đã tạo cơ sở cho các cơ quan báo chí, truyền thông hoạt động tự do, tự chủ và ngày càng có hiệu quả đối với việc tác động xã hội. Tự do thông tin và truyền thông đã làm cho việc cung cấp thông tin cho người dân và thúc đẩy trách nhiệm chính trị có hiệu quả. Các cơ quan truyền thông đại chúng vừa là chủ thể vừa là phương tiện kiểm soát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh.

Như vậy, vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong kiểm soát quyền đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nội dung như sau:

Một là, giám sát thông qua việc cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước, là một biện pháp để công khai, minh bạch hoạt động quản lý nhà nước trước nhân dân

Giám sát bằng việc công bố một cách chân thực, khách quan, kịp thời những thông tin liên quan đến hoạt động thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh, báo chí, truyền thông giúp công chúng tiếp cận gần hơn với đối tượng giám sát của mình. Đồng thời, kết quả từ những cuộc điều tra độc lập của giới truyền thông được công bố thường chỉ ra những sai phạm của cơ quan công quyền, tố giác những hành vi phạm pháp của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện QLNN. Điều này giúp công chúng và chính nhà nước nhìn thấy rõ những điểm yếu, những khiếm khuyết trong hoạt động của cơ quan nhà nước. James Madison đã từng viết: “Một

chính phủ của đại chúng mà không có thông tin rộng rãi hoặc không có phương tiện nào để có được thông tin đó, thì chỉ là đoạn mở đầu của một tấm hài kịch hoặc bi kịch, hay có thể có cả hai”¹

Hai là, giám sát bằng việc góp phần định hướng tư tưởng, hình thành công luận

Giám sát bằng việc đưa tin dày đặc về một vấn đề, sự kiện cụ thể, báo chí, truyền thông thu hút, tập trung sự chú ý của công chúng, cùng với việc phân tích vấn đề, đưa ra những bình luận, thể hiện chính kiến, quan điểm cụ thể và từ đó định hướng tư tưởng, hình thành công luận. Những tiếng nói mạnh mẽ, xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách phổ biến về một hoạt động thực hiện QLNN nào đó của UBND cấp tỉnh sẽ trở thành công luận, gây áp lực buộc Nhà nước phải có động thái điều chỉnh, UBND cấp tỉnh phải thay đổi hành động của mình.

Ba là, đóng vai trò quan trọng trong giám sát và phản biện xã hội

Được ví như người hoa tiêu trên con tàu, thay mặt nhân dân, các cơ quan truyền thông đại chúng tiến hành theo dõi, phát hiện, phản ánh trung thực và cảnh báo những sai lầm trong các quyết sách, hành vi vượt quá giới hạn của các cơ quan công quyền, các công chức, viên chức cơ quan hành chính nhà nước, từ đó góp phần điều chỉnh và hoàn thiện dần hoạt động của hệ thống chính trị, thực hiện chức năng của “tòa án công luận” nhằm hạn chế, kiểm soát việc lạm dụng

¹ Nguyễn Đăng Dung (2005), Sự hạn chế quyền lực nhà nước, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội, tr.590

quyền lực. Chính vì thế, chức năng giám sát và phản biện xã hội của truyền thông đại chúng ở các nước phát triển được đề cao với đầy đủ hành lang pháp lý. Ở Việt Nam, chức năng này cũng được ghi nhận đầy đủ trong các văn kiện của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Đại hội lần thứ XI, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chính thức ghi nhận, yêu cầu báo chí cách mạng Việt Nam đảm nhận vai trò, nhiệm vụ phản biện xã hội. Nghị quyết Đại hội nêu rõ: *“Chú trọng nâng cao tính tư tưởng, phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội của các phương tiện thông tin đại chúng vì lợi ích của nhân dân và đất nước...”*².

2. Thực trạng hoạt động kiểm soát của các cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ở nước ta hiện nay

2.1. Kết quả đạt được trong hoạt động kiểm soát của cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Báo chí - truyền thông là công cụ hết sức quan trọng trong kiểm soát QLNN. Với sự ra đời của Luật Báo chí, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, các loại hình truyền thông đã phát triển nhanh về số lượng, cơ cấu, tiếp tục có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức. Tính đến ngày 30/11/2019, có 850 cơ quan báo chí, trong đó có 179 cơ quan báo, 648 tạp chí, 23 cơ quan báo chí điện tử độc lập; có 72 cơ quan có giấy phép hoạt động phát thanh - truyền hình với 2 đài Quốc gia, 64

đài địa phương, 5 kênh truyền hình. Cả nước hiện có trên 41.000 người đang công tác tại các cơ quan báo chí (cả 4 loại hình), trong đó có 20.407 trường hợp đã được cấp thẻ nhà báo³.

Trong thời gian qua, truyền thông đại chúng đã khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai” trong việc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Hơn 70% số các vụ tham nhũng chủ yếu là do nhân dân và các cơ quan báo đài phát hiện, trong cuộc thi “Báo chí với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí” năm 2019 có tới 1.046 tác phẩm dự thi, trong đó có 1.002 tác phẩm của 4 thể loại: Báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình của trên 100 cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương. Nhiều phóng sự truyền hình, phát thanh, bài chuyên luận, phóng sự trên báo in, báo điện tử công phu từ 3-5 kỳ, tập trung vào phản ánh các vụ án tham nhũng; công tác cải cách bộ máy hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí, điển hình như Báo Nhân Dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Lao động, Thanh niên, Tuổi trẻ, Công an nhân dân, Tiền phong, Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh⁴...

Rất nhiều thông tin về hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt, làm

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

³ http://ubkttw.vn/tin-tuc-thoi-su/-/asset_publisher/bHGXXiPdpxRC/content/hoi-nghi-bao-chi-toan-quoctong-ket-nam-2019-trien-khai-nhiem-vu-nam-2020

⁴ Lê Ngọc Hùng (2019), Vận dụng lý thuyết truyền thông và cơ chế hình thành dư luận xã hội, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam

thất thoát tài sản của Nhà nước, hành vi tham ô được báo chí, truyền thông đề cập và sau đó Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng, các địa phương phải vào cuộc xác minh, điều tra, xử lý nghiêm như: Vụ “con bạc triệu đô” Bùi Tiến Dũng và tiêu cực lớn ở PMU18; vụ cán bộ lãnh đạo thị xã Đồ Sơn (Hải Phòng) chia chác hàng chục mảnh đất trị giá hàng tỷ đồng cùng bản án sơ thẩm “nhẹ như lông hồng”; vấn đề nhà công vụ biến thành nhà tư, vụ siêu lừa đảo Nguyễn Đức Chi cùng dự án Rusalka và những sự “ưu ái” khó hiểu từ lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa; vụ lừa đảo do Nguyễn Lâm Thái cầm đầu; vụ tham nhũng của cựu Đại biểu quốc hội Mạc Kim Tôn; vụ “ăn chặn” tiền cứu trợ ở Hương Sơn (Hà Tĩnh); vụ đề án tin học hóa các hoạt động hành chính (Đề án 112); vụ Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ; vụ vi phạm trong giải phóng mặt bằng cầu Thanh Trì (Hà Nội); vụ chạy hạn ngạch (quota) dệt may tại Bộ Thương mại; vụ trục lợi bảo hiểm xảy ra tại Công ty Cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO); vụ Ban quản lý dự án đại lộ Đông - Tây và Môi trường nước TP. Hồ Chí Minh; dự án xây dựng cầu Bãi Cháy; vụ án Trịnh Xuân Thanh,...

Bên cạnh báo truyền thống, trong thế kỷ XXI nhân loại còn chứng kiến sự lan tỏa của các mạng xã hội. Ở Việt Nam - nơi tồn tại cơ chế kiểm duyệt báo chí, người dân lại tin vào những lời truyền miệng từ người thân, sự chia sẻ trên các mạng xã hội của những người quen biết hơn là tin vào các phương tiện truyền thông chính thống của Nhà nước. Mặt khác, Internet cung cấp cho độc giả cơ hội tiếp cận thông tin xuyên biên

giới, nguồn thông tin đa dạng, đa chiều. Các cơ quan nhà nước Việt Nam chỉ có thể kiểm soát và áp dụng chế tài pháp lý đối với các trang tin điện tử đặt máy chủ tại Việt Nam, còn trang web đặt máy chủ tại nước ngoài thì nằm ngoài quyền tài phán của Việt Nam. Các cơ quan nhà nước có thể ngăn chặn công dân trong nước tiếp cận các trang web này bằng các biện pháp kỹ thuật, chủ yếu bằng tường lửa; trong khi các tin tặc gần như lúc nào cũng có thể tư vấn, bật mí cho công dân biết cách vượt qua các hàng rào kỹ thuật.

2.2. Một số hạn chế, bất cập trong hoạt động kiểm soát của cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Để đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân, đặc biệt là nhằm giám sát việc thực hiện quyền lực nhà nước của UBND một cách khách quan, không chịu sự chi phối, độc lập thì báo chí tư nhân cần khẩn trương được thí điểm ra đời hoạt động, góp phần bổ sung vào hệ thống cơ quan báo chí, truyền thông hiện nay. Hoạt động của truyền thông trong thời gian qua còn tồn tại một số hạn chế, yếu kém, trong đó có những hạn chế chậm được khắc phục, tạo nên những bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của giới truyền thông. Đó là xu hướng xa rời tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ; không ít ấn phẩm phụ của báo in, báo điện tử và chuyên trang của báo điện tử đăng tải nhiều thông tin tiêu cực, giật gân, câu khách, gây phản cảm trong công chúng; không chú trọng phản ánh các thành tựu kinh tế - xã hội, các vấn đề nóng bỏng của đất nước. Một số cơ quan truyền thông đăng, phát các thông

tin nhạy cảm về chính trị, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, tác động tiêu cực đến dư luận xã hội. Không ít cơ quan truyền thông đưa tin sai sự thật do khai thác thông tin từ truyền thông xã hội nhưng bỏ qua khâu thẩm định, xác minh dẫn đến thông tin sai trái, xâm phạm bí mật đời tư, ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín tổ chức, danh dự cá nhân. Hoạt động liên kết trong truyền hình và báo điện tử có xu hướng gia tăng, nhưng chỉ tập trung vào những nội dung mang tính thương mại; ít quan tâm đến các vấn đề giám sát hoạt động của UBND cấp tỉnh.

Cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản pháp luật còn thiếu và bất cập; một số nội dung của Luật Báo chí không còn phù hợp với thực tiễn, trong khi đó còn một bộ phận lãnh đạo cơ quan truyền thông chưa chấp hành nghiêm kỷ luật thông tin. Do chạy theo lợi nhuận, không ít cơ quan truyền thông thực hiện liên kết nhưng không quản lý tốt nội dung thông tin, vi phạm quy định của pháp luật, ảnh hưởng không tốt đến chất lượng nội dung thông tin. Nhiều cơ quan chủ quản thiếu kiên quyết trong xử lý vi phạm của các đơn vị thuộc quyền quản lý. Một bộ phận cán bộ, phóng viên, biên tập viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, tư duy chính trị, thiếu tinh thần trách nhiệm nên không nghiêm túc đối với việc quán triệt, tuân thủ sự chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền; thậm chí có người phai nhạt lý tưởng dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức nghề nghiệp.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát của các cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

ở nước ta hiện nay

Để nâng cao hiệu quả kiểm soát của các cơ quan báo chí, truyền thông đối với việc thực hiện quyền lực nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ở nước ta hiện nay, cần thiết phải thực hiện đồng bộ một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, thí điểm từng bước tiến tới cho phép báo chí tư nhân hoạt động

Từ Luật Báo chí năm 1989 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 1999) đến Luật Báo chí năm 2016 là sự tiến bộ rõ nét về vai trò của các tổ chức tham gia vào hoạt động báo chí. Nếu như trong Luật Báo chí năm 1989 chỉ giới hạn chỉ có các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội mới tham gia hoạt động báo chí (Điều 1) thì trong Luật Báo chí năm 2016 đã mở rộng các chủ thể hơn về mặt chủ thể; đó là cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia và có liên quan đến hoạt động báo chí. Trong các văn bản pháp luật nói trên đều không đề cập đến chủ thể tham gia quan hệ pháp luật báo chí là tư nhân; tuy nhiên, khoản 2 Điều 14 Luật Báo chí năm 2016 về đối tượng được thành lập cơ quan báo chí quy định: “Cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Luật giáo dục đại học; tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện theo quy định của Luật khoa học và công nghệ; bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên được thành lập tạp chí khoa học”.

Tiếp tục sửa đổi Luật Báo chí năm 2016 theo hướng mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng thí điểm mô hình phát triển các tờ báo do tư nhân sở hữu. Khi báo

chí tư nhân ra đời, các hãng truyền thông sẽ phải cạnh tranh nhau để tìm kiếm những tin tức, sự đa dạng về thông tin và tính độc lập, chính xác của thông tin sẽ tăng; đồng thời góp phần khắc phục những hạn chế mà các cơ quan truyền thông hiện nay đang gặp phải là sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước nên bị chi phối đối với việc giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước nói chung, UBND cấp tỉnh nói riêng. Tất nhiên cũng cần xác định rằng, gắn liền với việc mở rộng chủ thể tham gia quan hệ pháp luật báo chí, cần thiết xây dựng các chế tài đủ để phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực báo chí, tăng cường công tác hậu kiểm để hướng hoạt động này phục vụ thiết thực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Thứ hai, thiết lập cơ chế bảo vệ nhà báo trong tác nghiệp

Để các cơ quan truyền thông thực hiện tốt hơn nữa vai trò của mình, cần thiết lập cơ chế pháp lý bảo vệ và khen thưởng những nhà báo dũng cảm, dám đấu tranh với những sai phạm của bộ máy và công chức nhà nước, bảo vệ nhà báo, tránh cho họ bị trả thù, trù dập. Pháp luật báo chí hiện hành đã có những quy định về các hành vi bị nghiêm cấm như: “Đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên; phá hủy, thu giữ phương tiện, tài liệu, cản trở nhà báo, phóng viên hoạt động nghề nghiệp đúng pháp luật.”⁵; “Báo chí, nhà báo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và được Nhà nước bảo hộ”⁶. Tuy nhiên, bảo vệ nhà báo như thế nào thì chưa được cụ thể hóa

như trong trường hợp người cung cấp thông tin cho báo chí.

Trong thời gian gần đây, liên tiếp xảy ra việc phóng viên, nhà báo bị hành hung, cản trở trong quá trình tác nghiệp như: Ngày 06/11/2016, phóng viên của Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC và phóng viên chuyên trang Pháp Luật Plus của Báo Pháp luật Việt Nam phải nhập viện cấp cứu do bị một nhóm côn đồ vây đánh khi đang thu thập thông tin tại khu giết mổ động vật tại huyện Thanh Oai (Hà Nội). Nghiêm trọng hơn là các đối tượng trong vụ việc ba phóng viên của Báo Long An và Đài PT-TH Long An bị hăm dọa, chửi bới, tấn công ngày 27/09/2017 khi đang chụp hình, quay phim về tình trạng ô nhiễm môi trường khu vực Nhà máy xử lý rác thải Tâm Sinh Nghĩa. Một vụ việc rất đáng chú ý khác xảy ra vào ngày 11/03/2018, phóng viên Hứa Vĩnh Nhân báo Giao thông bị một nhóm 5-6 người giam giữ, đánh đập suốt 2 giờ đồng hồ khi thu thập thông tin tại quán Bar Lost and Found quận Hải Châu (Đà Nẵng); cùng ngày, trong lúc điều tra phản ánh tình trạng khai thác quặng trái phép tại rừng đầu nguồn xã Khánh Thành (huyện Khánh Vĩnh), 2 phóng viên của báo Khánh Hòa là Tạ Văn Long và Phạm Thế Anh đã bị nhiều đối tượng côn đồ giam lỏng, đánh đập và phá điện thoại⁷;...

Pháp luật cần quy định cụ thể nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhà báo

⁵ Quốc hội (2016), Luật Báo chí, khoản 2, Điều 19

⁶ Quốc hội (2016), Luật Báo chí, khoản 2, Điều 13

⁷ Dương Thị Thiều, Đỗ Thị Loan (2016), Vai trò của ngân sách nhà nước đối với việc minh bạch ngân sách nhà nước, tại trang <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/vai-tro-cua-kiem-toan-nha-nuoc-trong-viec-minh-bach-ngan-sach-nha-nuoc-84048.html>

trong lúc đang tác nghiệp hoặc gánh chịu hậu quả bất lợi do việc tác nghiệp gây ra, nhằm góp phần vào việc phòng, chống tiêu cực trong bộ máy nhà nước.

Thứ ba, phát huy mạnh mẽ vai trò của truyền thông đi đôi với việc triển khai Luật An ninh mạng

Truyền thông đại chúng có vai trò quan trọng đối với việc nâng cao dân trí, giáo dục ý thức chính trị; truyền tải các thông điệp đến các cơ quan nhà nước nói chung, UBND cấp tỉnh. Truyền thông đại chúng cần phải tham gia mạnh mẽ hơn vào việc giáo dục, nâng cao dân trí thông qua việc thông tin nhanh chóng, khách quan, cung cấp bức tranh toàn cảnh về quá trình thực thi QLNN, đồng thời phân tích, diễn giải, định hướng cho nhân dân. Truyền thông đại chúng có vai trò khích lệ, động viên, dẫn dắt, khơi dậy tiềm năng giám sát QLNN của nhân dân, truyền tải ý kiến của nhân dân tới các cấp lãnh đạo.

Trong bối cảnh hiện nay, khi công nghệ thông tin, mạng Internet phát triển, truyền thông cần phải có diện mạo mới, trách nhiệm xã hội tăng lên, quyền lực của truyền thông ngày càng lớn, do vậy đi liền với đó cần phải thiết lập các cơ chế kiểm soát hiệu quả. Thực tiễn trong những năm qua cho thấy, truyền thông xã hội (Facebook, Google, Zalo...) đã thực hiện khá tốt chức năng giám sát đối với truyền thông chính thống, đã có nhiều tờ báo chính thống bị truyền thông xã hội bóc trần các sai trái trong đưa tin, bài vi động cơ cá nhân. Những thông tin bịa đặt, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, dân chủ quá trớn, lợi dụng chính sách dân chủ và tự do thông tin cũng cần có sự điều chỉnh mạnh mẽ bằng pháp

luật như Luật An ninh mạng và các văn bản quy phạm pháp luật khác nhằm phát huy có hiệu quả vai trò của truyền thông trong kiểm soát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh.

Thứ tư, nâng cao vai trò của các cơ quan quản lý báo chí trong xử lý vi phạm đối với các cơ quan báo chí, truyền thông

Tăng cường đổi mới công tác chỉ đạo, quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ báo chí. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đối với đội ngũ cán bộ làm công tác báo chí, đặc biệt là yêu cầu nâng cao chất lượng mọi mặt của đội ngũ này trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, định hướng tư tưởng, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của báo chí, đảm bảo tính chính trị, tính khoa học, tính giáo dục, tính văn hóa trong các sản phẩm báo chí.

Các cơ quan chủ quản báo chí ngành phối hợp chặt chẽ với Hội Nhà báo Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của công tác chỉ đạo, định hướng báo chí; phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời và giám sát thực hiện 10 điều "Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam"; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về báo chí. Xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật đối với các cơ quan báo chí, truyền thông.

Thứ năm, nâng cao nhận thức, phẩm chất đạo đức, ý thức pháp luật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ nhà báo, biên tập viên, phóng viên.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cơ quan báo chí đủ phẩm chất và năng lực, có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược; xây dựng đội ngũ đảng viên trong các cơ quan báo chí thật sự tiên phong, gương mẫu, giữ vững phẩm chất chính trị và đạo đức của người làm báo cách mạng.

Làm tốt công tác quy hoạch hệ thống cơ quan báo chí. Trên cơ sở rà soát nắm thực trạng hiện nay có sự sắp xếp lại hệ thống cơ quan báo chí bảo đảm cân đối, hợp lý, tinh gọn. Có như vậy mới có điều kiện đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng đội ngũ phóng viên, biên tập viên.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí. Xây dựng quy hoạch tổng thể các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ báo chí trong cả nước; sắp xếp lại các cơ sở hiện có theo hướng chính quy, hiện đại, chuyên sâu, tập trung. Tăng cường cán bộ, cơ sở vật chất, kỹ thuật, kinh phí, giáo trình, tài liệu, chính sách khuyến khích, ưu đãi... cho các trường, cơ sở đào tạo. Đồng thời, đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, nghiên cứu, thực hành của các học viện, nhà trường, các cơ sở đào tạo báo chí. Chăm lo công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập viên, phóng viên các cơ quan báo chí.

Xây dựng và thực hiện một số chính sách, chế độ đối với cán bộ, phóng viên báo chí, trong đó chú ý những yêu cầu đặc thù về nghề nghiệp. Cần có chế độ ưu đãi, khuyến khích thỏa đáng cho đội ngũ phóng viên, những nhà báo có tài, người

có cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp báo chí, nhất là các nhà báo hoạt động thường xuyên ở các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, hải đảo. Đồng thời có chế độ đầu tư mới trang thiết bị, kỹ thuật làm báo, định hướng, chỉ đạo việc xây dựng chương trình cho các báo và hoạt động của phóng viên, biên tập viên, chính sách tiền lương, nhuận bút, nhà ở... Nghiên cứu, thực hiện chính sách đối với cán bộ báo chí nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho họ phát triển lâu dài, yên tâm gắn bó với nghề, đồng thời cần có các hình thức phù hợp nhằm tôn vinh cán bộ báo chí có thành tích xuất sắc, có cống hiến lớn đối với ngành và xã hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đăng Dung (2005), Sự hạn chế quyền lực nhà nước, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội, tr.590
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
- 3.[Http://ubkttw.vn/tin-tuc-thoi-su/-/asset_publisher/bHGXXiPdpRC/content/hoi-nghi-bao-chi-toan-quoc-tong-ket-nam-2019-trien-khai-nhiem-vu-nam-2020](http://ubkttw.vn/tin-tuc-thoi-su/-/asset_publisher/bHGXXiPdpRC/content/hoi-nghi-bao-chi-toan-quoc-tong-ket-nam-2019-trien-khai-nhiem-vu-nam-2020)
4. Lê Ngọc Hùng (2019), Vận dụng lý thuyết truyền thông và cơ chế hình thành dư luận xã hội, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam
5. Quốc hội (2016), Luật Báo chí năm 2016
6. Dương Thị Thiều, Đỗ Thị Loan (2016), Vai trò của ngân sách nhà nước đối với việc minh bạch ngân sách nhà nước, tại trang <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/vai-tro-cua-kiem-toan-nha-nuoc-trong-viec-minh-bach-ngan-sach-nha-nuoc-84048.html>